

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2019/HS-ST
Ngày 10-7-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lộc Sơn Thái;

Thẩm phán: Ông Chu Long Kiếm;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mã Văn Đâu;

Bà Nguyễn Thị Hồng Quế;

Ông Triệu Hoàng Trung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Cao Cường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Quan Hữu Thi - Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Lý Văn B, sinh ngày 17/4/1988 tại thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Đường N, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn T và bà Nông Thị H; có vợ Nông Thị Minh H và có 01 con; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; tiền án, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giữ từ ngày 11/9/2018, tạm giam từ ngày 14/9/2018 đến nay, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Triệu Thị Kim L, Luật sư Văn phòng Luật sư T – Đoàn Luật sư tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Lý Văn T, sinh năm 1963. Nơi cư trú: Đường N, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông Phạm Hùng C, sinh năm 1962; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ ngày 11/9/2018, tại khu vực cổng chính Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn, thuộc đường N, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Tổ công tác của Phòng PC 02 – Công an tỉnh Lạng Sơn bắt quả tang Lý Văn B trên tay đang cầm 01 túi nilon màu trắng, kiểm tra trong túi có 01 túi nilon màu đỏ có 08 túi nilon màu trắng trong suốt đựng 3.802 các viên nén hình tròn màu trắng. Lý Văn B khai các viên nén hình tròn là ma túy do một người có tên H đưa cho để vận chuyển đi nơi khác. Ngoài thu giữ tang vật là ma túy, cơ quan Công an còn thu giữ 01 chiếc điện thoại di động NOKIA, màu xanh; 01 chiếc điện thoại IPHONE 6 màu vàng và 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 30N2 – 5627 là xe để cất giấu ma túy của Lý Văn B.

Tại Kết luận giám định số 323/K1-PC09 ngày 14/9/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: 3.802 (ba nghìn tám trăm linh hai) viên nén hình tròn màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy 3-Meo-CPC, có tổng khối lượng 816,748 gam (đã trừ bì) “3-Meo-PCP là chất ma túy thuộc danh mục IIC, số thứ tự 120 – Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ”.

Với nội dung vụ án như trên, tại bản Cáo trạng số: 34/CT-VKS-P1 ngày 23/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lý Văn B về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy theo điểm e khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Lý Văn B khai nhận: Do có mối quan hệ quen biết từ trước với một người tên H khoảng 40 tuổi, quê ở huyện Y, tỉnh Bắc Giang từ năm 2010. Khoảng 8h ngày 10/9/2018, Lý Văn B đang ở nhà thì H sử dụng số thuê bao 01638.399.093 điện cho Lý Văn B, sau khi hỏi thăm nói chuyện, H hẹn đến nhà Lý Văn B chơi. Khoảng 10 giờ cùng ngày, H đến nhà Lý Văn B chơi và dùng cơm cùng gia đình. Khi ăn cơm xong, H có đặt vấn đề với Lý Văn B mai có việc cần Lý Văn B giúp H. Lý Văn B đồng ý giúp nhưng không hỏi H là giúp việc gì, khoảng 16 cùng ngày thì H đi về.

Khoảng 13 giờ ngày 11/9/2018, Lý Văn B đang ở nhà thì H gọi điện thoại bảo Lý Văn B ra cổng sau Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn để cùng đi thăm người ốm, Lý Văn B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 30N2-5627 đến chỗ H đã hẹn. Đến nơi, Lý Văn B gặp và thấy H đang cầm trên tay một túi nilon màu trắng, H đưa túi nilon cho Lý Văn B và bảo cất vào trong cốp xe mô tô của Lý Văn B đồng thời lúc đó H nói cho Lý Văn B biết trong túi nilon là chất ma túy, Lý Văn B cất túi nilon vào cốp xe mô tô và đem xe gửi vào bãi xe cổng sau của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn. Sau đó, Lý Văn B đi cùng H vào trong Bệnh viện nhưng không thấy vào thăm người ốm như H nói mà cả hai cùng nhau đi ra phía cổng chính của Bệnh viện và ngồi ở ghế đá nói chuyện. H có nói với Lý Văn B sẽ trả công cho Lý Văn B là 2.000.000 đồng tiền công nên Lý Văn B

đồng ý. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, H bảo Lý Văn B ra xe mô tô lấy túi ma túy về cho H, Lý Văn B liền đi ra chỗ gửi xe lấy túi nylon đưa cho H thì H bảo Lý Văn B cầm túi ma túy đến cổng chính của Bệnh viện. Khi Lý Văn B cầm túi nylon có ma túy đến cổng chính của Bệnh viện thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động IPHONE 6, màu vàng bị cáo bị thu giữ và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Vespa LX 150 biển kiểm soát 30N2 – 5627 là của bố bị cáo, bị cáo tự ý lấy xe sử dụng vào việc phạm tội.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất mức độ của hành vi phạm tội và đề cập nhân thân, vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo trong vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm e khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lý Văn B 20 năm tù về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy"; vật chứng là ma túy còn lại sau giám định và những vật chứng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; vật chứng là chiếc điện thoại NOKIA, màu xanh bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà Nước; trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6, màu vàng do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo; trả lại cho ông Lý Văn T chiếc xe mô tô hiệu Vespa LX 150 biển kiểm soát 30N2 – 5627 là tài sản do ông Lý Văn T bỏ tiền ra mua về để sử dụng. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Luật sư Triệu Thị Kim L bào chữa cho bị cáo phát biểu: Về mặt tội danh không tranh luận nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ sau: Bị cáo chỉ là người thực hiện theo sự điều khiển của H. Túi nylon ma túy không phải là của bị cáo, bị cáo chỉ là người được H thuê vận chuyển để lấy tiền công là 2.000.000 đồng. Vai trò của bị cáo là thứ yếu trong vụ án, do cơ quan Công an không truy bắt được H gây nên bất lợi cho bị cáo. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo rất thành khẩn khai báo; bị cáo là người dân tộc Nùng, không có tiền án, tiền sự. Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, cho bị cáo Lý Văn B được hưởng lượng khoan hồng của Nhà nước xét xử, xử phạt bị cáo mức án thấp hơn so với mức đại diện Viện Kiểm sát đề nghị là từ 18 - 19 năm tù giam.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án trình bày: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Vespa LX 150 biển kiểm soát 30N2 – 5627 là do ông bỏ tiền ra mua về để sử dụng làm phương tiện đi lại hàng ngày. Bị cáo Lý Văn B tự ý lấy xe đi sử dụng vào việc phạm tội ông không biết, ông đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại ông chiếc xe trên.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của bản thân và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lý Văn B tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng và Kết luận giám định vật chứng thu được. Ngoài ra, còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 16 giờ ngày 11/9/2018, tại khu vực công chính Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn, thuộc đường N, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, tổ công tác Phòng PC02 – Công an tỉnh Lạng Sơn bắt quả tang Lý Văn B đang có hành vi vận chuyển 3802 viên nén hình tròn màu trắng là chất ma túy 3 – Meo – PCP có tổng khối lượng 816,748 gam. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Lý Văn B về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy theo điểm e khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo Lý Văn B thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi vận chuyển ma túy là tiếp tay cho việc mua bán ma túy trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, ảnh hưởng lớn đến nòi giống, làm phát sinh các loại tội phạm khác, thể hiện sự coi thường kỷ cương pháp luật, gây mất trật tự an ninh xã hội, gây hoang mang lo lắng trong dư luận quần chúng nhân dân tại địa phương. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do hám lời nên bị cáo đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi Vận chuyển trái phép chất ma túy. Để có hình phạt thỏa đáng, giúp bị cáo nhận thức rõ về lỗi làm cũng như chính sách khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo tốt, làm người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội, Hội đồng xét xử đánh giá nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Lý Văn B là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự và xử phạt vi phạm hành chính.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lý Văn B không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lý Văn B thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh, xét thấy bị cáo Lý Văn B không đủ điều kiện để đảm bảo thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng của vụ án: Số ma túy còn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành và những vật chứng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Vật chứng là 01 chiếc điện thoại di động NOKIA, màu xanh bị cáo dùng để nghe gọi thực hiện việc phạm tội nên cần tịch thu hóa giá, sung quỹ Nhà nước. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Vespa LX150 là xe của ông Lý Văn T (bố bị cáo) mua về để sử dụng làm phương tiện đi lại hàng ngày, bị cáo tự ý lấy xe đi ông không biết nên cần trả lại cho ông Lý Văn T; trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện IPHONE 6, màu vàng do không sử dụng vào mục đích phạm tội.

[9] Đối với người tên H là người đưa ma túy cho Lý Văn B, tuy nhiên do Lý Văn B khai không biết họ tên, địa chỉ rõ ràng, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tuy nhiên không có đủ thông tin chính xác làm rõ người tên H nên chưa có căn cứ xử lý đối tượng trong vụ án này.

[10] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định nêu trên nên được chấp nhận. Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử, xử mức án từ 18 – 19 năm tù là không có căn cứ để chấp nhận do bị cáo chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[11] Bị cáo Lý Văn B bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

[12] Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm e khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Văn B phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lý Văn B 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 11/9/2018.

3. Về xử lý vật chứng

3.1. Tịch thu tiêu hủy

- 01 (một) hộp bìa cát tông được niêm phong dán kín bằng giấy trắng có các chữ ký cùng tên của thành phần tham gia niêm phong và các dấu hình tròn xác nhận của Công an phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Bên trong là 779,039 gam 3-Meo-CPC.

- 01 (một) túi nilon màu trắng;

- 01 (một) túi nilon màu đỏ;

3.2. Tịch thu hóa giá 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh, số EMEI 356879070245607, lắp 01 (một) sim, máy cũ đã qua sử dụng;

3.3. Trả lại cho bị cáo Lý Văn B 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu vàng, số EMEI 359301061052972, lắp 01 (một) sim, máy cũ đã qua sử dụng;

3.4. Trả lại cho ông Lý Văn T 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Vespa LX150, màu trắng, biển kiểm soát 30N2-5267, số khung 01512, số máy 4016148, xe cũ đã qua sử dụng;

(Các vật chứng trên được ghi tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/5/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí

Bị cáo Lý Văn B phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp Lạng Sơn;
- PV 06 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo (qua Trại tạm giam);
- Luật sư;
- NCQLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa Hình sự; HCTP; KTNV & THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lộc Sơn Thái